

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày: 22 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Thẩm phán:

Bà Trần Thị Bé.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Bá Lân.

Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung.

Ông Trương Văn Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Phùng Thanh Liễu – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. *Họ và tên:* Lữ Ngọc L; sinh năm: 1997 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn V5, xã PT, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ D và bà Nguyễn Thị A; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/3/2021, Công an huyện Mộ Đức ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng; nhân thân: Ngày 10/5/2021, Công an thị xã Đức Phổ ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng; bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. *Họ và tên:* Lê Minh T (Tên gọi khác: TM); sinh năm: 2001 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố TAN, phường PV, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh C và bà Nguyễn Thị G; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; có 3 tiền sự:

- Ngày 08/3/2018, Công an thị xã Đức Phổ ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng (Bị cáo chưa nộp phạt);

- Ngày 22/9/2020, Công an thị xã Đức Phổ ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng bằng hình thức phạt tiền, mức

phạt 2.500.000 đồng (Bị cáo chưa nộp phạt);

- Ngày 10/3/2021, Công an huyện Mộ Đức ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 2.500.000 đồng (Bị cáo đã nộp phạt);

Nhân thân: Ngày 03/3/2017, Công an thị xã Đức Phổ ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau bằng hình thức cảnh cáo; bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. *Họ và tên:* Nguyễn Thanh T1, sinh năm: 1980 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn TS, xã PT, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh V và bà Nguyễn Thị Kim H; có vợ là Bùi Thị Th và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 19/6/1999, thực hiện hành vi cố ý gây thương tích và gây rối trật tự công cộng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ (Nay là thị xã Đức Phổ) khởi tố, ngày 12/4/2000 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can;

- Ngày 03/4/2018, Công an huyện Mộ Đức ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng (Bị cáo đã nộp phạt).

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Lữ Ngọc L:*** Bà Trương Nguyễn Lan N - Luật sư Văn phòng Luật sư Q thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 943 đường QT, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (Theo Văn bản số 60/ĐLS ngày 20/12/2021 của Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi), có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Lê Minh T:*** Bà Bùi Thị S - Luật sư Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi (Theo Văn bản số 10/ĐLS ngày 22/12/2021 của Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi), có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Nguyễn Thanh T1:*** Bà Lê Thị N1 Luật sư Công ty Luật TNHH MTV N, địa chỉ: Số 05 VT, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (Theo Văn bản số 22/ĐLS ngày 13/5/2022 của Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi), có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bị hại:***

1. Anh Nguyễn V1, sinh năm 1989; có mặt tại phiên tòa.

Nơi cư trú: Thôn H, xã PA, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Anh Huỳnh Trung K, sinh năm 1996; vắng mặt tại phiên tòa.

Nơi cư trú: Thôn H, xã PA, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Lữ Văn H, sinh năm 1988; có mặt tại phiên tòa.

Trú tại: Thôn V5, xã PT, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1971; có mặt tại phiên tòa.  
Trú tại: Thôn T, xã ĐL, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.
2. Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 2001; vắng mặt tại phiên tòa.  
Trú tại: Thôn H, xã PA, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Anh Huỳnh Trung N2, sinh năm 2003; vắng mặt tại phiên tòa.  
Trú tại: Thôn H, xã PA, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.
4. Chị Trần Thị Kim C, sinh năm 2001; vắng mặt tại phiên tòa.  
Tạm trú: Tổ dân phố 1, Phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Chị Phan Thị Huỳnh G1, sinh năm 2001; vắng mặt tại phiên tòa.  
Tạm trú: Tổ dân phố 1, Phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/11/2021, Lữ Văn H và Lữ Ngọc L là hai anh em, nhậu cùng với Lê Minh T tại nhà của Hết ở xã Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ. Nhậu được một lúc thì H điều khiển xe mô tô đến quán karaoke Newlife ở thôn Thạch Trụ Tây, xã Đức Lĩnh, huyện Mộ Đức để trả cục sạc điện thoại cho quán. Khi vừa đến quán thì có nhóm thanh niên gồm Nguyễn V1 (Sinh năm: 1989), Huỳnh Trung K (Sinh năm: 1996), Nguyễn Thanh P (Sinh năm: 2001), Huỳnh Trung N2 (Sinh năm: 2003), cùng trú tại xã PA, thị xã Đ và Huỳnh Ngọc S trú tại xã PT, thị xã Đ đang đứng phía trước sảnh của quán để chờ tính tiền hát karaoke. Lúc này, V1 đi đến vô cớ dùng tay đánh vào mặt của H 01 cái nên hai bên xô xát và được mọi người can ngăn nên không ai bị thương tích gì. Sau đó, H cùng nhóm của V1 đi vào trong sảnh của quán ngồi nói chuyện thì N2 và P đòi đánh H nên H đến quầy tính tiền của quán, lấy 01 con dao đuôi, đánh N2 và P nhưng được mọi người can ngăn, H vào lại trong quán còn N2 và P bỏ đi về. Lúc này, L gọi điện thoại cho H thì không nghe H nói gì chỉ nghe tiếng “đánh, đánh”. L nghĩ H bị đánh nên rủ T đến quán karaoke Newlife để đánh lại thì T đồng ý. T lấy 01 dao dài 87,5cm, L lấy 01 rựa dài 60,3cm và gọi điện thoại nhờ Nguyễn Thanh T1 chở đến quán karaoke Newlife. Sau đó, L, T cầm hung khí đi bộ ra đường quốc lộ 1A đứng chờ (Cách nhà của H khoảng 100 mét). Khoảng 15 phút sau, T1 điều khiển xe mô tô, BKS: 76H1 - 439.20 đến. Thấy L và T cầm hung khí, T1 hỏi: “Có chuyện gì vậy” thì L nói: “Hình như anh H bị đánh ngoài quán karaoke Newlife, chạy ra coi sao”. T1 không nói gì, đồng ý và chở L, T đến quán.

Tại quán karaoke Newlife, K cầm ghế nhựa tìm H để đánh thì được V can ngăn nên K và V giành nhau qua lại ghế nhựa. Lúc này, T1 điều khiển xe chở L và T đến quán, thấy V và K giành nhau qua lại ghế nhựa nên L bước xuống xe và nói “Đứa nào đánh anh tao, giết nó”, T chạy đến cầm dao chém 03 nhát trúng vào lưng, vai trái của V, thì V lùi lại và nằm trên khung kim loại, đặt trên bậc cấp của quán. Sau đó, K bỏ chạy, lúc K bỏ chạy ngang qua L thì L cầm rựa chém 01 nhát trúng người của K, T cầm con dao đuôi theo chém liên tiếp 02 đến

03 nhất trúng người của K. K tiếp tục chạy ra phía ngoài quán thì gục ngã bên lề đường. Sau đó, T và L đi đến chỗ V đang nằm trên khung kim loại, L cầm rựa chém vào lưng của V 01 nhất rồi dùng chân phải đạp vào mặt của V 01 cái, T cầm dao bằng hai tay chém liên tục 04 nhất trúng vào vùng lưng và tay của V thì mọi người can ngăn. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô của H chở H; T điều khiển xe mô tô của T1 chở L bỏ đi. Hậu quả, V và K bị thương tích được đưa đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Lữ Ngọc L, gia đình bị cáo Lê Minh T và bị cáo Nguyễn Thanh T1 đã bồi thường cho các bị hại, được các bị hại có đơn xin bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/TgT, 17/TgT ngày 27/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- Đối với Huỳnh Trung K:

Nứt xương sọ trán đỉnh phải: 15%;

Sẹo vết thương ngón I bàn tay phải gây gãy nốt đốt 1 ngón I và đứt gân lia ngón tay: 5,1%;

Sẹo trán đỉnh phải: 1,59%;

Sẹo ngón II bàn tay phải: 0,78%;

Sẹo ngón IV bàn tay phải: 0,77%;

Tổng cộng: 23,24% = 23%. Các tổn thương trên phù hợp với vật sắc gây thương tích.

- Đối với Nguyễn V:

Gãy mõm cùng vai trái: 10%;

Đứt cơ tam đầu cánh tay phải: 4,5%;

Sẹo bả vai trái: 2,56%;

Sẹo cánh tay-khuỷu tay phải: 2,48%;

Sẹo vùng lưng phải 1,6%;

Sẹo vùng lưng trái: 0,78%;

Tổng cộng: 21,92% = 22%. Các tổn thương trên phù hợp với vật sắc gây thương tích.

- Vật chứng:

+ 01 (Một) cây rựa có tổng chiều dài 60,3cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 29,7cm, đường kính nơi rộng nhất 03cm, lưỡi rựa bằng kim loại có một mặt cắt dài 30,6cm, nơi rộng nhất 9,5cm;

+ 01 (Một) con dao có tổng chiều dài 87,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 47cm, đường kính nơi rộng nhất 3,2cm, lưỡi dao bằng kim loại màu nâu đen có một mặt cắt dài 40,5cm, nơi rộng nhất 6,6cm;

+ 01 (Một) xe mô tô, BKS: 76H1 - 439.20, màu sơn: Đen, nhãn hiệu: Yamaha, SK 76H143 76H143920, SM: 76H143920.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 15/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố Lữ Ngọc L, Lê Minh T, Nguyễn Thanh T1 về tội “Giết

người” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lữ Ngọc L từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù về tội “*Giết người*”.

- Áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù về tội “*Giết người*”.

- Áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù về tội “*Giết người*”.

*Về dân sự:* Người bị hại đã có đơn bãi nại, không yêu cầu về dân sự nên đề nghị không xem xét.

*Xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 (Một) cây rựa có tổng chiều dài 60,3cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 29,7cm, đường kính nơi rộng nhất 03cm, lưỡi rựa bằng kim loại có một mặt cắt dài 30,6cm, nơi rộng nhất 9,5cm.

+ 01 (Một) con dao có tổng chiều dài 87,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 47cm, đường kính nơi rộng nhất 3,2cm, lưỡi dao bằng kim loại màu nâu đen có một mặt cắt dài 40,5cm, nơi rộng nhất 6,6cm.

- 01 (Một) xe mô tô, BKS: 76H1 - 439.20, màu sơn: Đen, nhãn hiệu: Yamaha, SK 76H143 76H143920, SM: 76H143920 của bị cáo Nguyễn Thanh T1 và không phải là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T1.

*Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Lữ Ngọc L:* Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lữ Ngọc L 7 (Bảy) năm tù.

*Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Lê Minh T:* Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh T 7 (Bảy) năm tù.

*Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T1:* Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 với mức hình phạt thấp nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa người bị hại anh Huỳnh Trung K, những người làm chứng anh Nguyễn Thanh P, anh Huỳnh Trung N2, chị Trần Thị Kim C, chị Phan Thị Huỳnh G1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[1.2] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Luật Tố tụng hình sự.

[1.3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

[2] Hành vi của các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T, Nguyễn Thanh T1: Tại phiên tòa bị cáo Lữ Ngọc L, bị cáo Lê Minh T và bị cáo Nguyễn Thanh T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 21/11/2021, Lữ Văn H đến quán karaoke Newlife ở thôn Thạch Trụ Tây, xã Đức Lân, huyện Mộ Đức thì xảy ra mâu thuẫn, xô xát với nhóm của bị hại Nguyễn V, Huỳnh Trung K. Lúc này, Lữ Ngọc L em ruột của H gọi điện cho H thì nghe tiếng “Đánh, đánh”. L nghĩ H bị đánh nên rủ Lê Minh T đến quán karaoke Newlife để đánh lại thì T đồng ý, T lấy 01 con dao dài 87,5cm, L lấy 01 cái rựa dài 60,3cm và gọi điện thoại nhờ Nguyễn Thanh T1 chở đến quán karaoke Newlife. Khi đến chỗ L và T thì T1 thấy L và T cầm hung khí, T1 hỏi: “Có chuyện gì vậy” thì L nói: “*Hình như anh H bị đánh ngoài quán karaoke Newlife, chạy ra coi sao*” nhưng T1 không nói gì, đồng ý và chở L, T đến quán. Khi T1 chở L và T đến quán karaoke Newlife thì thấy V và K giành nhau ghế nhựa nên L bước xuống xe và nói “*Đưa nào đánh anh tao, giết nó*”, T chạy đến cầm dao chém 03 nhát trúng vào lưng, vai trái của V. Sau đó, K bỏ chạy thì bị L cầm rựa chém 01 nhát trúng người của K, T cầm dao đuổi theo chém liên tiếp 02 đến 03 nhát trúng người của K. K tiếp tục chạy ra phía ngoài quán thì gục ngã bên lề đường. Sau đó, T và L đi đến chỗ của V đang nằm trên khung kim loại, L cầm rựa chém vào lưng của V 01 nhát rồi dùng chân phải đạp vào mặt của V 01 cái, T cầm dao bằng hai tay chém liên tục 04 nhát trúng vào vùng lưng và tay của V thì mọi người can ngăn. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô của H chở H; T điều khiển xe mô tô của T1 chở L bỏ đi. V và K bị thương được đưa đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

Hành vi của các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T dùng hung khí nguy hiểm là dao, rựa chém liên tiếp vào các vùng xung yếu trên cơ thể của anh Nguyễn V

và anh Huỳnh Trung K thể hiện sự quyết liệt, muốn tước đoạt tính mạng của anh Nguyễn V và anh Huỳnh Trung K, đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”; việc anh V, anh K không chết là ngoài ý muốn của các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh T1, khi gặp các bị cáo L, T đang cầm dao, rựa, T1 hỏi có việc gì thì L có nói cho T biết việc H bị đánh ngoài quán karaoke Newlife nhưng T vẫn điều khiển xe mô tô chở T, L đến quán karaoke Newlife để đánh, chém người khác. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T1 là đồng phạm giúp sức cho các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo T là đồng phạm giúp sức với vai trò thứ yếu.

[3] Các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T, Nguyễn Thanh T1 vô cớ thực hiện hành vi phạm tội là có tính chất côn đồ và giết 02 người trở lên. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T, Nguyễn Thanh T1 về tội “*Giết người*” quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T, Nguyễn Thanh T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T, Nguyễn Thanh T1: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T, Nguyễn Thanh T1 đã thành khẩn khai báo; đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại anh Nguyễn V và anh Huỳnh Trung K; anh V, anh K có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; tại phiên tòa sơ thẩm người bị hại anh Nguyễn V xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lữ Ngọc L. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho các bị cáo.

[6] Trong vụ án này, hậu quả chết người chưa xảy ra, nên khi quyết định hình phạt áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 về phạm tội chưa đạt đối với các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T, Nguyễn Thanh T1.

[7] Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Lữ Ngọc L, gia đình bị cáo Lê Minh T, bị cáo Nguyễn Thanh T1 đã bồi thường cho bị hại Nguyễn V số tiền 180.000.000 đồng và bồi thường cho bị hại Huỳnh Trung K số tiền 190.000.000 đồng (Trong đó, gia đình bị cáo Lữ Ngọc L bồi thường số tiền 318.000.000 đồng, gia đình bị cáo Lê Minh T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thanh T1 bồi thường số tiền 22.000.000 đồng). Anh Nguyễn V và anh Huỳnh Trung K có đơn bãi nại, không yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng:

- + 01 (Một) cây rựa có tổng chiều dài 60,3cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 29,7cm, đường kính nơi rộng nhất 03cm, lưỡi rựa bằng kim loại có một mặt cắt dài 30,6cm, nơi rộng nhất 9,5cm, đây là công cụ bị cáo Lữ Ngọc L sử dụng

thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (Một) con dao có tổng chiều dài 87,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 47cm, đường kính nơi rộng nhất 3,2cm, lưỡi dao bằng kim loại màu nâu đen có một mặt cắt dài 40,5cm, nơi rộng nhất 6,6cm, đây là công cụ bị cáo Lê Minh T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) xe mô tô, biển kiểm soát 76H1 - 439.20, màu sơn: Đen, nhãn hiệu: Yamaha, số khung 76H143 76H143920, số máy 76H143920 của bị cáo Nguyễn Thanh T1 không phải là phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T1.

[9] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, luật sư Bùi Thị S, luật sư Lê Thị N1, luật sư Trương Nguyễn Lan N được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[10] *Về án phí*: Các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T, Nguyễn Thanh T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T, Nguyễn Thanh T1 phạm tội “Giết người”.

1. Căn cứ vào các điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lữ Ngọc L 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 01/12/2021).

2. Căn cứ vào các điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh T 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 01/12/2021).

3. Căn cứ vào các điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T1 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên;

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 (Một) cây rựa có tổng chiều dài 60,3cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 29,7cm, đường kính nơi rộng nhất 03cm, lưỡi rựa bằng kim loại có một mặt cắt dài 30,6cm, nơi rộng nhất 9,5cm.

+ 01 (Một) con dao có tổng chiều dài 87,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 47cm, đường kính nơi rộng nhất 3,2cm, lưỡi dao bằng kim loại màu nâu đen có một mặt cắt dài 40,5cm, nơi rộng nhất 6,6cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T1 01 (Một) xe mô tô, BKS: 76H1 - 439.20, màu sơn: Đen, nhãn hiệu: Yamaha, SK 76H143 76H143920, SM: 76H143920.



*(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/9/2022 giữa Công an tỉnh Quảng Ngãi và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi).*

5. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Các bị cáo Lữ Ngọc L, Lê Minh T, Nguyễn Thanh T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Kháng cáo: Án sơ thẩm xử công khai, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Lê Thị Mỹ Giang**

